

Số: 2626/NĐHP-HCLĐ

Hải Phòng, ngày 08 tháng 5 năm 2026

V/v công bố Nghị quyết
HĐQT/*Disclosure of the Board of
Directors' Resolution*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA UBCK NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI/ *EXTRAORDINARY INFORMATION
DISCLOSURE ON THE PORTALS OF THE STATE SECURITIES
COMMISSION OF VIETNAM AND THE HANOI STOCK EXCHANGE***

Kính gửi/To: -Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*.

1. Tên tổ chức/ Organization name: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng/
Hai Phong Thermal Power Joint Stock Company.
 - Mã chứng khoán/*Stock code*: HND
 - Địa chỉ: Tổ dân phố 6, Phường Nam Triệu, Thành phố Hải Phòng./ *Address: Residential Group 6, Nam Trieu Ward, Hai Phong City, Vietnam*.
 - Điện thoại/*Tel*: (0225). 3775.161 Fax: (0225).3775.162
2. Nội dung thông tin công bố/ *Content of information disclosure*:
 - Nghị quyết số 2612/NQ-NĐHP ngày 07/5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc nghị quyết họp HĐQT phiên II năm 2026/ *Resolution No. 2612/NQ-NĐHP dated May 7th 2026 regarding the Board of Directors' Resolution - session II - 2026*.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 08/5/2026 tại đường dẫn/ *This information was disclosed on the Company's website on May 8th 2026 at the following link:*
<http://ndhp.com.vn/QuanHeCoDong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided above is true and accurate, and we take full responsibility before the law for the content of the disclosed information*.

Trân trọng/ *Best regards*.


Tài liệu đính kèm/ Attachments:

- Nghị quyết số 2612/NQ-NĐHP ngày 07/5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc nghị quyết họp HĐQT phiên II năm 2026/ *Resolution No. 2612/NQ-NĐHP dated May 7th 2026 regarding the Board of Directors' Resolution - session II - 2026./.*

Nơi nhận:

- Như trên
- Đăng Website C.ty;
- Lưu: VT, HCLĐ.

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR



Dương Sơn Bá

**NGHỊ QUYẾT
Họp HĐQT phiên 2 năm 2026**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty phiên 2 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua và có ý kiến đối với một số nội dung như sau:

1. Đánh giá hoạt động Quý I năm 2026:

1.1 Sản xuất kinh doanh:

- Sản lượng điện sản xuất Quý I/2026 đạt 1.665,69 triệu kWh, đạt 90,88% so với kế hoạch do trong Quý có các ngày nghỉ lễ Tết Nguyên đán nên thời gian các tổ máy ngừng vận hành dài, có thời điểm chỉ vận hành 01 tổ máy.

- Doanh thu sản xuất điện Quý I/2026 là 2.553,40 tỷ đồng, giảm 246,67 tỷ đồng so với kế hoạch, đạt 91,19%. Nguyên nhân doanh thu giảm do sản lượng điện giảm so với kế hoạch.

- Kết quả sản xuất kinh doanh điện Quý I/2026 của Công ty lãi 245,27 tỷ đồng, tăng so với kế hoạch 30,97 tỷ đồng. Mặc dù sản lượng điện giảm so với kế hoạch nhưng lợi nhuận tăng với nguyên nhân chủ yếu do việc chào giá trên thị trường hiệu quả, giá thị trường tốt do đó mang lại nhiều lợi nhuận từ thị trường (ước tính giá TTĐ toàn phần đạt được là 1.532 đ/kWh, tăng 52 đồng so với kế hoạch).

- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật:

- Chỉ tiêu Suất tiêu hao nhiệt tinh: Không đạt.
- Tỷ lệ điện tự dùng: Không đạt
- Chỉ tiêu hệ số đáp ứng: Đạt.

- Các chỉ tiêu tài chính:

+ Các chỉ tiêu về tình hình khả năng thanh toán ngắn hạn: Tăng so với cùng kỳ và đều lớn hơn 1, đảm bảo khả năng thanh toán của Công ty. Cụ thể:

- Chỉ tiêu Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 3,63 lần, tăng so với cùng kỳ.
- Chỉ tiêu Khả năng thanh toán nhanh là 2,91 lần, tăng so với cùng kỳ.

• Chỉ tiêu khả năng thanh toán tức thời là 0,221 lần tăng mạnh so với cùng kỳ do số dư tiền gửi cao.

+ Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn và tài sản: Nhìn chung các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn và tài sản đều tốt hơn so với cùng kỳ, do số dư nợ phải trả giảm và tài sản dài hạn giảm do khấu hao. Cụ thể:

- Chỉ tiêu nợ phải trả trên tổng tài sản là 16,91%, giảm so với cùng kỳ.
- Chỉ tiêu Nguồn vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn là 83,09%, tăng so với cùng kỳ.
- Chỉ tiêu nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu giảm so với cùng kỳ.
- Chỉ tiêu Tài sản lưu động trên tổng tài sản là 61,19%, tăng so với cùng kỳ.
- Chỉ tiêu Tài sản cố định trên tổng tài sản là 38,81%, giảm so với cùng kỳ.

+ Các chỉ tiêu về lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn so với cùng kỳ: Nhìn chung các chỉ tiêu về lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn tăng nhẹ so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế tăng so với cùng kỳ khoảng 49,95 tỷ đồng do đó các chỉ tiêu sinh lợi của doanh thu, ROA, ROE tăng. Cụ thể:

- Chỉ tiêu Hệ số sinh lợi của doanh thu là 8,49%, tăng so với cùng kỳ.
- Chỉ tiêu Hệ số sinh lợi của Tài sản là 2,91%, tăng so với cùng kỳ.
- Chỉ tiêu Hệ số sinh lợi của vốn chủ sở hữu là 3,50%, tăng so với cùng kỳ.

1.2 Công tác sửa chữa thường xuyên: Cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất.

1.3 Công tác sửa chữa lớn:

- SCL năm 2025:

+ Phần xây dựng: Nhà thầu đã thực hiện xong hợp đồng và hoàn thiện hồ sơ quyết toán.

+ Phần công nghệ:

• Đã hoàn thiện hồ sơ quyết toán của 12/20 gói thầu. Hiện còn 08 gói chưa hoàn thiện hồ sơ quyết toán do phần công việc của Nhà thầu chưa thực hiện xong.

• Gói 9: Cung cấp vật tư Tuabin - Máy phát và chuyên gia đại tu Tuabin - máy phát, chuyên gia máy cắt đầu cực tổ máy số 3: Dự kiến nhà thầu giao VTTB trong tháng 5/2026.

- SCL năm 2026: Công tác phê duyệt E-HSMT và tổ chức LCNT sửa chữa lớn năm 2026 đang rất chậm.

- SCL năm 2027: Tiến độ hoàn thiện BBKS, PAKT triển khai vẫn còn chậm.

1.4 Công tác đầu tư xây dựng và thực hiện các đề tài:

- Tiến độ triển khai các khâu vẫn còn chậm, thiếu đồng bộ các gói thầu trong cùng dự án.

- Các thủ tục pháp lý vẫn còn vướng mắc nhiều, tháo gỡ chậm, không đáp ứng yêu cầu.

2. Đánh giá hoạt động tháng 04 năm 2026:

Trong tháng 4/2026, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty đạt và vượt so với kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau:

- Sản lượng điện:
 - + Sản lượng điện đầu cực máy phát: Thực hiện 748,68 triệu kWh trên kế hoạch 699,84 triệu kWh.
 - + Tỷ lệ hoàn thành: Đạt 106,98% so với kế hoạch sản xuất kinh doanh (KHSXKD).
- Chỉ tiêu Doanh thu:
 - + Tổng doanh thu sản xuất điện: Đạt 1.229,38 tỷ đồng, vượt 18% so với kế hoạch (tương ứng tăng 187,26 tỷ đồng).
 - + Nguyên nhân tăng trưởng:
 - Sản lượng điện thực tế cao hơn kế hoạch 39,4 triệu kWh (đạt 106,2% kế hoạch).
 - Giá Pc tăng do biến động tăng của giá than.
 - Giá thị trường điện duy trì ở mức cao hơn so với dự kiến kế hoạch.
- Chỉ tiêu Chi phí
 - + Tổng chi phí sản xuất: Thực hiện 1.079,19 tỷ đồng, bằng 111,7% kế hoạch (tăng 112,8 tỷ đồng).
 - + Nguyên nhân chi phí tăng:
 - Do sản lượng điện tăng thêm 39,4 triệu kWh so với kế hoạch.
 - Giá than tăng cao so với dự tính ban đầu làm tăng chi phí nhiên liệu đầu vào.
- Kết quả Lợi nhuận
 - + Lợi nhuận sản xuất kinh doanh điện: Đạt 150,2 tỷ đồng, tăng 74,5 tỷ đồng so với kế hoạch.
 - + Các yếu tố đóng góp vào lợi nhuận vượt kế hoạch:
 - Lợi nhuận từ Qc: Sản lượng Qc giao thực tế cao hơn kế hoạch.
 - Lợi nhuận từ thị trường điện (TTĐ): Kết quả tích cực nhờ sản lượng phát cao và giá thị trường điện tháng 4/2026 diễn biến thuận lợi hơn so với kế hoạch.

3. Kế hoạch nhiệm vụ Quý II/2026:

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Thực hiện tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD; chuẩn bị đầy đủ nhiên liệu, vật tư... đặc biệt trong các tháng cao điểm mùa khô năm 2026, đảm bảo vận hành an toàn, tin cậy các tổ máy, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu huy động của hệ thống.
- Đảm bảo dòng tiền thanh toán các chi phí nhiên liệu, vật tư phục vụ sản xuất; nghiên cứu, đề xuất phương án cân đối tài chính phù hợp, đảm bảo hiệu quả SXKD năm 2026.

4. Công tác sửa chữa lớn (SCL) và sửa chữa bảo dưỡng (SCBD):

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ quyết toán SCL các danh mục năm 2025 theo quy định.

- Chuẩn bị đầy đủ VTTB (đặc biệt các vật tư chiến lược), đồng thời tập trung rà soát toàn bộ các thiết bị nhất thứ, nhì thứ, nguồn động lực, nguồn điều khiển,... để kịp thời phát hiện và khắc phục các khiếm khuyết ngăn ngừa sự cố, không để xảy ra các trường hợp sự cố lặp lại.

- Tập trung tăng cường điều hành, khẩn trương triển khai và kiểm soát tiến độ công tác LCNT các gói thầu phục vụ SCL năm 2026, đảm bảo hoàn thành toàn bộ công tác SCL theo kế hoạch, tránh trường hợp chuyển tiếp sang các năm tiếp theo. Trong đó:

- + Đối với gói thầu đã hủy: đề nghị khẩn trương rà soát lại giá gói thầu, phương án kỹ thuật; xây dựng tiến độ cụ thể để tổ chức lựa chọn lại nhà thầu trong thời gian sớm nhất.

- + Đối với các gói thầu còn lại: đề nghị đẩy nhanh công tác thẩm định, phê duyệt và phát hành E-HSMT, ưu tiên các gói thầu cấp thiết, bảo đảm triển khai đồng bộ với kế hoạch sửa chữa lớn.

5. Công tác an toàn, vệ sinh môi trường, PCCC, PCTT&TKCN:

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thiết kế và trình thẩm duyệt thiết kế PCCC theo yêu cầu tại Công văn số 851/PC07-Đ2 ngày 08/4/2025 của PC07.

- Thực hiện các giải pháp và vận hành tối đa, hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý bụi, khí thải đảm bảo đáp ứng quy định theo Giấy phép môi trường số 83/GPMT-BTNMT ngày 03/2/2025; tuyệt đối không để xảy ra xử phạt vi phạm hành chính hoặc phải ngừng phát điện do vi phạm về môi trường; khẩn trương thực hiện Dự án xử lý khí thải với mục tiêu đáp ứng QCVN về khí thải công nghiệp.

- Khẩn trương sửa chữa, khắc phục các hệ thống quan trắc tự động, liên tục khí thải, tài nguyên nước và thực hiện báo cáo đến các cơ quan quản lý nhà nước khi có sự cố dẫn đến không truyền đầy đủ số liệu tự động, liên tục.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc công tác vệ sinh công nghiệp trong khu vực nhà máy, khu vực thải tro, xỉ đáy lò, thạch cao... đảm bảo môi trường xanh - sạch - đẹp.

6. Công tác đầu tư xây dựng, chuyển đổi số, đề tài 4.0:

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải NMNĐ Hải Phòng 1&2:

- + Khẩn trương triển khai dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải theo chỉ đạo của Tập đoàn tại thông báo kết luận số 35/TB-EVN ngày 26/01/2026 và văn

bản số 1613/EVN-ĐTXD ngày 23/3/2026, bảo đảm đáp ứng đầy đủ các quy định về khí thải hiện hành và tuân thủ QCVN 19:2024/BTNMT theo lộ trình áp dụng.

+ Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các thủ tục liên quan đến PAKT, tổ chức LCNT để các hạng mục SCL của từng tổ máy hoàn thành đồng bộ với tiến độ công tác ĐTXD như nêu trên.

- Dự án Cải tạo nâng công suất Trạm biến áp 220kV theo Quy hoạch điện VIII: Làm việc với các cấp thẩm quyền, khẩn trương đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

- Đối với nhiệm vụ “Số hóa hệ thống đo chất lượng than online”: Khẩn trương triển khai các công việc tiếp theo phù hợp quy định, bảo đảm tiến độ tổng thể EVNGENCO2 đã chỉ đạo tại văn bản 1293/EVNGENCO2-KH+KHCNCĐS ngày 14/4/2026 và HĐQT đã chỉ đạo tại văn bản số 1956/NĐHP-HĐQT ngày 15/04/2026.

- Dự án Đầu tư hệ thống điện mặt trời mái nhà: EVNGENCO2 đã có văn bản số 1331/EVNGENCO2-KH+TH ngày 16/4/2026 về việc chủ trương đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà phục vụ tự dùng, tự sản xuất, tự tiêu thụ tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện rà soát và triển khai các thủ tục thực hiện theo đúng quy định.

7. Các nội dung khác:

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Tập trung cao các nguồn lực, vật lực và chỉ đạo quyết liệt để khẩn trương khắc phục sự cố sập kho than nguyên máy nghiền 1C bao gồm các thiết bị hư hỏng liên quan, đặc biệt máy cấp than nguyên 1C để sớm khôi phục công suất định mức tổ máy 1 trong thời gian sớm nhất có thể, đảm bảo cung ứng điện mùa khô trên tinh thần ưu tiên đảm bảo công tác an toàn là trên hết.

- Song song khắc phục sự cố hệ thống nghiền 1C, khẩn trương tiến hành điều tra sự cố, tìm hiểu nguyên nhân để có giải pháp gia cố cho tất cả kho than nguyên còn lại của nhà máy.

- Tiếp tục phát huy và duy trì tập trung cao độ cho công tác vận hành phát điện mùa khô, trên cơ sở đảm bảo thiết bị vận hành an toàn, đảm bảo vệ sinh, môi trường và đảm bảo sản lượng các tổ máy còn lại.


- Đảm bảo dự trữ than, dầu FO, hóa chất, bi nghiền than, dầu mỡ bôi trơn, đá vôi... đảm bảo tính kinh tế, hiệu quả phục vụ phát điện mùa khô.

- Đẩy nhanh các đề án CĐS và đẩy nhanh tiến độ Dự án số hóa than online và đề án hợp nhất 02 phòng điều khiển trung tâm HP1, HP2.

- Chuẩn bị chu đáo cho việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- Tăng cường kiểm tra giám sát công tác quản lý thực hiện hợp đồng.

- Tăng cường kiểm tra giám sát nội dung công việc sau khi đã phân cấp cho Trung tâm DVSC, Ban QLDA.

Điều 2. Các ông thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./. 

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBCKNN (bản giấy);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (bản giấy);
- BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Công Hoan